

Bản án số: **148/2024/HSPT**

Ngày **10 - 4 - 2024**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các Thẩm phán:

Bà Hoàng Thị Thu Minh

Bà Lê Thị Ký

- Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Anh Quốc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử trực tuyến công khai tại hai điểm cầu (Trại tạm giam **Công an tỉnh Đ** và Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai) đối với vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo **Nguyễn Duy K** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 177/2023/HSST ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2024/QĐXX - PTHS ngày 31/3/2024;

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Duy K, sinh năm 1979, tại Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi thường trú: **số nhà E, Bền P, ường"Phường I, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Kiều Văn H**, sinh năm 1959 và con bà **Nguyễn Thị Hoa H1**, sinh năm 1958; Có vợ **Nguyễn Thị Kim A**, sinh năm 1992; Tiền sự: Không; Tiền án: Không

Nhân thân:

- Ngày 16/6/1999, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân" theo Bản án số 1165/HSST. Chấp hành xong ngày 01/02/2005.

Ngày 20/5/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 271/2009/HSST. Chấp hành xong ngày 04/02/2015.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/7/2023 tại nhà tạm giữ Công an thành phố L đến nay (bị cáo có mặt).

Trong vụ án này còn có bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy K bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2021, loại và hình thức sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamine).

Vào ngày 14/7/2023, K bắt xe ôm đến khu vực gầm cầu C thuộc Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp một người đàn ông tên "Kiệt" (không rõ nhân thân, lai lịch) mua một bịch ma túy đá, với giá 3.000.000 đồng. Ngày 15/7/2023, K lấy một ít ma túy ra sử dụng tại quán cà phê thuộc Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (không xác định được tên, địa chỉ quán). Sau khi sử dụng ma túy xong, K vứt chai nhựa, ống hút, cát nỏ thủy tinh sử dụng ma túy đá và đổ ma túy đá còn lại vào hộp nhựa màu trắng, cát giấu trong túi áo khoác, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Click, biển kiểm soát 50N2-252.45, màu xanh bạc đến thành phố L, tỉnh Đồng Nai để chơi và gặp gỡ 01 người bạn. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/7/2023, K thuê phòng số A nhà nghỉ G, thuộc khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai để nghỉ ngơi, tại đây K để hộp nhựa chứa ma túy và nỏ thủy tinh trên bàn gỗ để chuẩn bị sử dụng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, Công an phường X kiểm tra hành chính phòng số 17 mà K thuê, phát hiện trên bàn gỗ đầu giường có một hộp nhựa màu trắng chứa ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh, Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ số ma túy trên và đưa K về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, K khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 1507/KL-KTHS ngày 20/7/2023, Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1, thu giữ trong hộp nhựa màu trắng) niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,1042 gam, loại Methamphetamine.

+ Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M2, thu giữ trong nỏ thủy tinh) niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu dạng vệt, không xác định được khối lượng.

Vật chứng thu giữ:

+ 01 hộp nhựa màu trắng, bên trong chứa ma túy đá; 01 nỏ thủy tinh được niêm phong trong phong bì số 1507/KL-KTHS ngày 20/7/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh Đ**, hiện đã được chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh theo quy định.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14, màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda click, biển kiểm soát 50N2-252.45, trong quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố L** đã trả lại cho gia đình bị cáo.

Tại Bản án số 177/2023/HS-ST ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Duy K** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo **Nguyễn Duy K** để đảm bảo thi hành án.

3. Kháng cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 24/12/2023 bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo **Nguyễn Duy K** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét thấy, trong quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo cung cấp một số tình tiết mới, như hiện bị cáo phải nuôi 02 người con còn nhỏ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo: Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/7/2023, tại phòng số 17, nhà nghỉ G, thuộc khu phố B, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Công an phường X bắt quả tang Nguyễn Duy K có hành vi tàng trữ 3,1042 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy K bị Tòa án sơ thẩm xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo có cung cấp các tình tiết mới như hiện bị cáo phải nuôi 02 người con còn nhỏ, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy K, sửa Bản án sơ thẩm số 177/2023/HSST ngày 11/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Duy K để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Duy K bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1)
- Tòa án nhân dân TP. Long Khánh (2);
- Công an TP. Long Khánh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân TP. Long Khánh
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (5).

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đinh Thị Kiều Lương**

- # Đinh Thị Kiều Lương

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Ký

Nguyễn Thị Quyên

Đinh Thị Kiều Lương

